TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ô Môn, ngày 26 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Hồng C**, sinh năm 1985.
Trú tại: Số 131, Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1982
Trú tại: Khu vực H, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Hồng C, sinh năm 1985; Trú tại: Số 131, Khu vực B, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ và anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1982; Trú tại: Khu vực H, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Hồng C và anh Nguyễn Ngọc A thuận tình ly hôn.

Về con chung: thống nhất có 02 con chung tên: Nguyễn Hoàng P (Nam), sinh ngày: 09/5/2004 và Nguyễn Ngọc N (Nữ), sinh ngày: 31/01/2011, hiện đang sống chung với anh A. Chị C và anh A đồng ý nguyện vọng của con, ổn định cho anh A tiếp tục ổn định nuôi dưỡng hai con chung cháu P và cháu N đến trưởng thành, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom chăm sóc con chung cho chị C, không ai được cản trở chị C thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Thống nhất, tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về nợ chung: Thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Chị C tự nguyện chịu số tiền 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào Tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 001682 ngày 10/01/2018, còn lại số tiền 150.000 đồng chị C được nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- UBND Phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN PHI HÙNG